

STT	Lớp 11	MSHS 22-23	Lớp 10 21-22	Họ và tên HS	NỮ	ĐIỂM TBM	Danh hiệu
01	B06	B06-01	C03-01	Hoàng Bảo An		7.90	HSTT
02	B06	B06-02	C04-01	Huỳnh Nhật Quốc Anh		8.10	HSTT
03	B06	B06-03	C15-43	Lê Phi Anh		7.80	HSTT
04	B06	B06-04	C04-04	Bùi Đoàn Gia Bảo		7.60	HSTT
05	B06	B06-05	C04-45	Đoàn Ngọc Quốc Bảo		7.80	HSTT
06	B06	B06-06	C03-06	Huỳnh Dương Chi Bảo		7.60	HSTT
07	B06	B06-07	C03-10	Nguyễn Khánh Duy		7.50	
08	B06	B06-08	C03-09	Tăng Duy		7.80	HSTT
09	B06	B06-09	C03-08	Nguyễn Tiến Dũng		7.30	HSTT
10	B06	B06-10	C03-12	Tô Nguyễn Mạnh Hào		7.50	HSTT
11	B06	B06-11	C15-08	Phạm Gia Hân	x	7.50	HSTT
12	B06	B06-12	C15-10	Trần Gia Ngọc Hòa	x	8.40	HSTT
13	B06	B06-13	C04-12	Lê Thị Anh Hồng	x	7.00	
14	B06	B06-14	C03-14	Lê Nguyễn Gia Huy		7.50	HSTT
15	B06	B06-15	C04-13	Huỳnh Trương Trung Hưng		7.00	
16	B06	B06-16	C03-15	Mai Văn Khánh		8.70	HSG
17	B06	B06-17	C03-46	Nguyễn Hoàng Anh Kiệt		7.50	HSTT
18	B06	B06-18	C15-13	Quách Học Kỳ	x	8.90	HSG
19	B06	B06-19	C15-18	Bạch Thanh Mai	x	8.60	HSG
20	B06	B06-20	C04-20	Chu Duy Đức Mạnh		7.70	HSTT
21	B06	B06-21	C04-21	Nguyễn Đoàn Hà My	x	8.60	HSG
22	B06	B06-22	C03-21	Trần Thị Trà My	x	8.40	HSTT
23	B06	B06-23	C15-21	Ngô Kim Ngân	x	8.50	HSTT
24	B06	B06-24	C03-23	Hà Tô Quang Ngọc	x	8.00	HSTT
25	B06	B06-25	C15-25	Trần Lê Khoa Nguyên		8.10	HSTT
26	B06	B06-26	C03-24	Nguyễn Thị Quỳnh Nhi	x	9.10	HSG
27	B06	B06-27	C04-23	Nguyễn Yến Nhi	x	7.90	
28	B06	B06-28	C03-26	Nguyễn Tấn Phát		7.70	HSTT
29	B06	B06-29	C04-25	Nguyễn Xuân Phú		7.60	HSTT
30	B06	B06-30	C15-29	Huỳnh Hồng Phúc		7.50	
31	B06	B06-31	C04-26	Nguyễn Thị Kim Phụng	x	7.10	
32	B06	B06-32	C04-27	Nguyễn Mỹ Phương	x	7.90	HSTT
33	B06	B06-33	C15-30	Võ Quảng		8.30	HSTT
34	B06	B06-34	C03-27	Nguyễn Ngọc Phương Quỳnh	x	8.00	HSTT
35	B06	B06-35	C15-32	Nguyễn Như Quỳnh	x	8.00	HSTT
36	B06	B06-36	C03-28	Nguyễn Văn Sang		6.70	
37	B06	B06-37	C04-29	Nguyễn Duy Tài		7.90	HSTT
38	B06	B06-38	C15-34	Nguyễn Ngọc Tài		7.10	
39	B06	B06-39	C04-32	Bùi Hồng Minh Tâm	x	8.70	HSG
40	B06	B06-40	C03-31	Nông Đức Thịnh		7.90	HSTT
41	B06	B06-41	C03-34	Vũ Thiên Thương	x	7.90	HSTT
42	B06	B06-42	C03-37	Trần Quốc Tuấn		7.40	HSTT
43	B06	B06-43	C03-39	Nguyễn Ngọc Nhã Uyên	x	7.70	HSTT
44	B06	B06-44	C03-42	Nguyễn Lâm Hữu Tài		5.60	
45	B06	B06-45	C04-43	Nguyễn Ngọc Trọng		6.70	